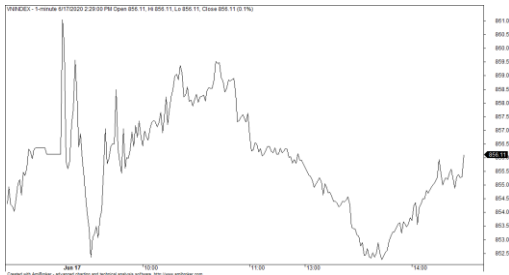


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	854.44	113.27	55.88
% ngày	-0.20%	-1.92%	-0.36%
% tuần	-5.06%	-6.14%	-2.48%
% tháng	3.31%	3.90%	5.14%
% năm	-9.77%	9.44%	1.66%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	4,267	512	192
TB 1 tuần	9,993	781	410
TB 1 tháng	6,982	744	510
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	462.61	3.15	5.81
Bán	363.60	3.53	4.21
Giá trị ròng	99.00	-0.39	1.60
Độ rộng TT			
Mã Tăng	129	79	90
Mã Giảm	171	70	91
Không Đổi	97	216	722
Chỉ số chính			
P/E	13.92	9.39	16.37
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,988	211	849
LS Cổ tức	2.84%	2.22%	5.81%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên hồi phục mạnh liền trước, thị trường đi ngang trong biên độ hẹp. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.2% dừng tại mốc 854.44 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng chiều giảm với mức giảm 1.92% neo tại 113.27 điểm; chỉ số Upcom-Index cũng trượt 0.34%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường tiếp tục sụt giảm khi đạt 4,280 tỷ đồng giảm 15% so với phiên liền trước..

Thị trường diễn biến khá phân hoá với dòng tiền có xu hướng thận trọng quan sát trước 2 ngày cuối tuần là đáo hạn phái sinh và cơ cấu của 2 quỹ ETF ngoại. Ở chiều tăng, VRE(+2.8%), VHM(+1.5%) diễn biến tăng sang phiên thứ 2 liên tiếp.

Đáng chú ý PLX(+3.3%) ghi nhận phiên tăng mạnh với sự hỗ trợ tích cực từ dòng tiền NĐT nước ngoài. VJC cũng gây chú ý khi tăng 1.9% khi đồ thị giá đang được hỗ trợ quanh vùng 106,500 đồng/cp.

Nhóm đầu cơ cũng phân hoá mạnh với nhiều mã tăng mạnh gần đây bị chốt lời như ITA(-7%), HQC(-6.7%), FIT(-4.5%), LDG(-2.7%) trong kh HAI(+6.9%), AMD(+6.7%), JVC(+6.8%), TDG(+6.7%).

Trên sàn HNX, 2 mã Ngân hàng có ảnh hưởng lớn về vốn hoá SHB(-9.9%), ACB(-0.4%) điều chỉnh kéo chỉ số giảm mạnh trong phiên hôm nay.

Khối ngoại tiếp tục điểm sáng khi mua ròng 100 tỷ đồng toàn thị trường. Ở chiều mua, ngoài PLX(53.8 tỷ), VHM(50.6 tỷ) tiếp tục được mua ròng tích cực. Ở chiều ngược lại, VCB(13.6 tỷ), DBC(10.1 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất nhưng không đáng kể.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

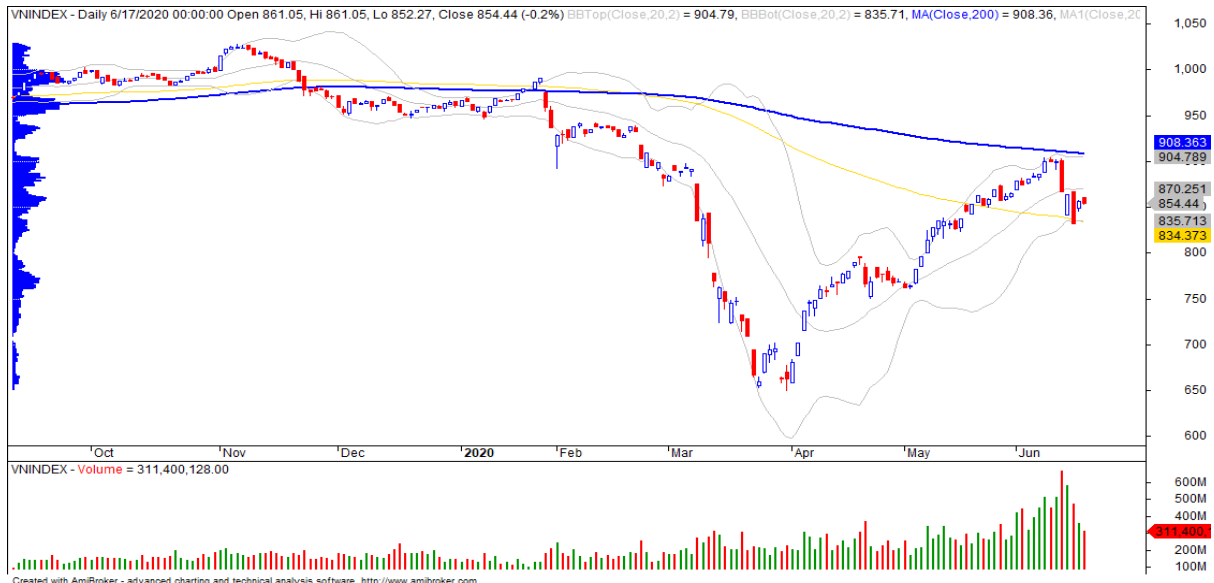
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể tiếp tục đi ngang với biên độ hẹp quanh vùng giá 850 điểm của chỉ số VN-Index. Đồng thời, thanh khoản có thể sẽ gia tăng dần trong các phiên giao dịch cuối tuần do ảnh hưởng từ phiên đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 06 và phiên cơ cấu danh mục của hai quỹ ETF, nhưng dòng tiền ngắn hạn vẫn đang suy yếu và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao. Ngoài ra, tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn vẫn còn bị quan với thị trường.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số với mức kháng cự ở mức 882.82 điểm của chỉ số VN-Index và 120.70 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục đứng ngoài thị trường và tiếp tục tận dụng các nhịp hồi phục để hạ tỷ trọng cổ phiếu.

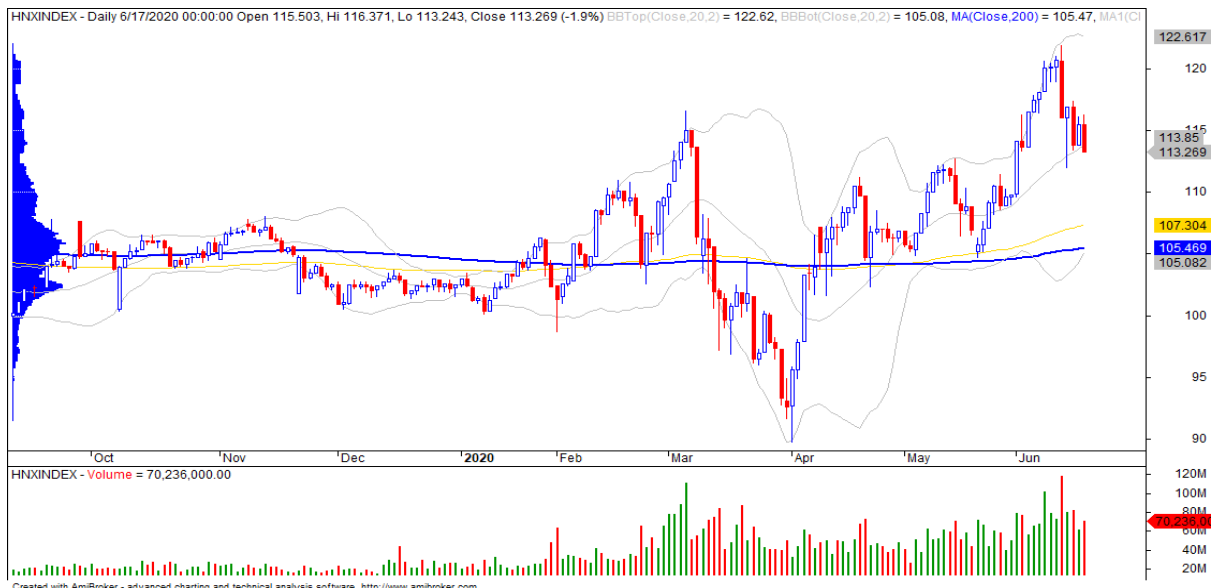


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	854.44	-0.20%
VN30	796.43	-0.30%
VN Mid	878.12	-0.41%
VN Small	770.68	-0.37%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	113.27	-1.92%
HN30	221.45	-1.43%
VNX AllSh	770.89	-0.29%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	55.88	-0.36%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	462.61	
Bán	363.6	
GT rỗng	99	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.15	
Bán	3.53	
GT rỗng	-0.39	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.81	
Bán	4.21	
GT rỗng	1.60	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MSH	2350	6.99%
PTB	3400	6.97%
HAI	230	6.93%
DGW	1950	6.89%
AMD	230	6.74%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSC	2600	9.85%
TVC	800	5.03%
NVB	100	1.16%
PVS	100	0.81%
SHS	100	0.79%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	3124	1.65%
HND	206	1.16%
CTR	474	1.09%
VEA	329	0.77%
QNS	5	0.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ITA	-400	-6.98%
HQC	-160	-6.72%
HHS	-300	-6.44%
DLG	-90	-4.81%
FIT	-370	-4.52%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SHB	-1600	-9.94%
HUT	-200	-7.14%
L14	-2400	-3.34%
DGC	-400	-1.04%
VC3	-100	-0.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ADG	-2354	-2.23%
SIP	-1844	-2.18%
KDF	-581	-1.87%
LPB	-164	-1.82%
PXL	-192	-1.63%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	315,919	
VCB	310,433	
VHM	246,385	
VNM	203,741	
BID	163,696	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,573	
SHB	28,261	
VCG	11,440	
VCS	9,653	
PVI	6,884	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	137,521	
VEA	56,966	
MCH	49,165	
BCM	26,461	
BSR	21,865	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HSG	36,463,500	13,394,655
HQC	23,400,100	15,742,795
ROS	20,767,740	30,804,080
FLC	19,293,830	11,471,144
STB	15,663,170	17,459,657

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
KLF	12,142,051	4,247,478
HUT	11,906,855	7,737,491
SHB	5,295,894	8,364,112
ART	3,713,967	2,533,568
SHS	3,474,912	3,336,233

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	4,600,149	5,770,502
PPI	2,922,537	694,080
BSR	2,330,853	6,010,866
SBS	1,448,790	580,693
PFL	708,620	190,436

Nguồn: Bloomberg & YSVN

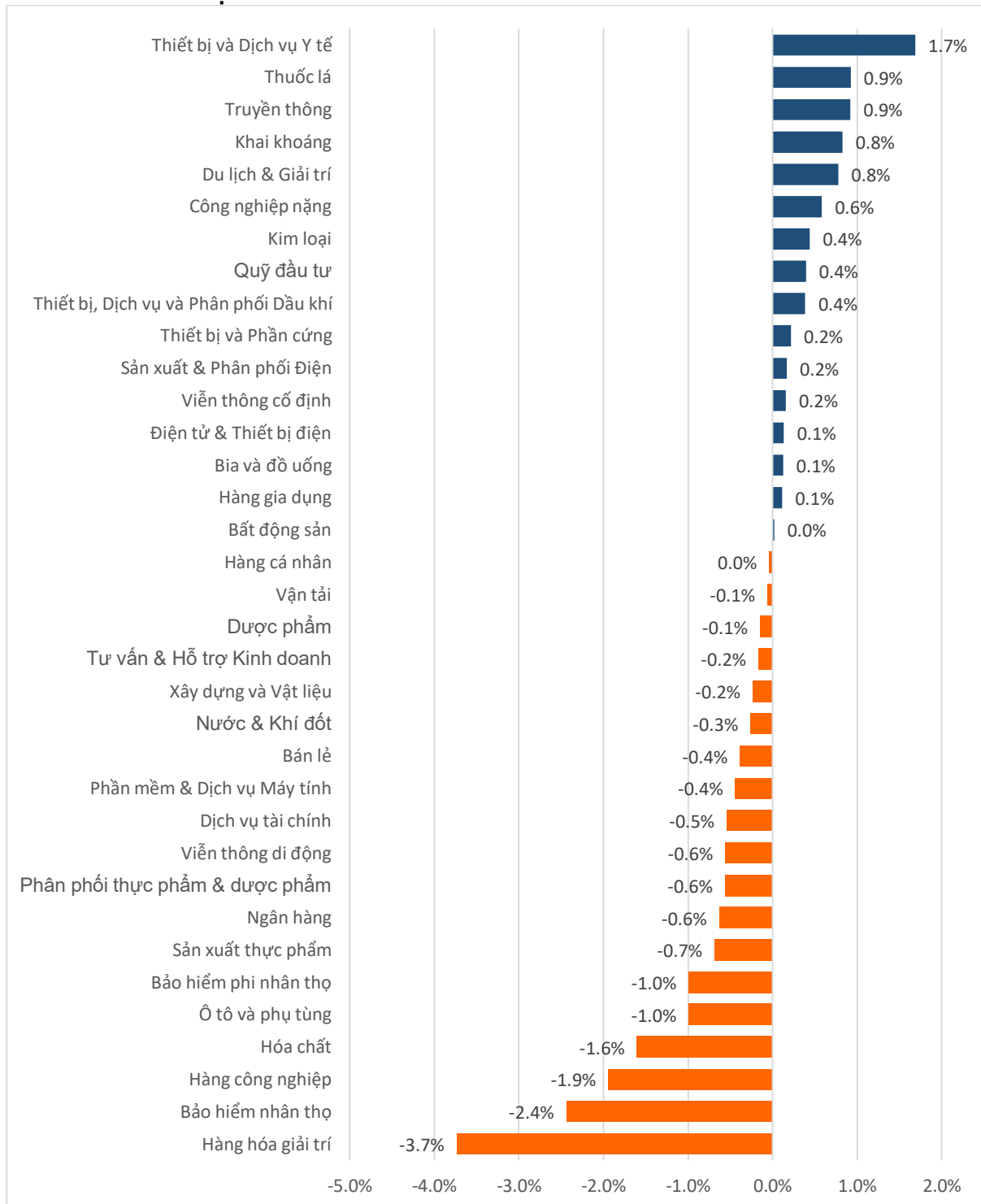
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



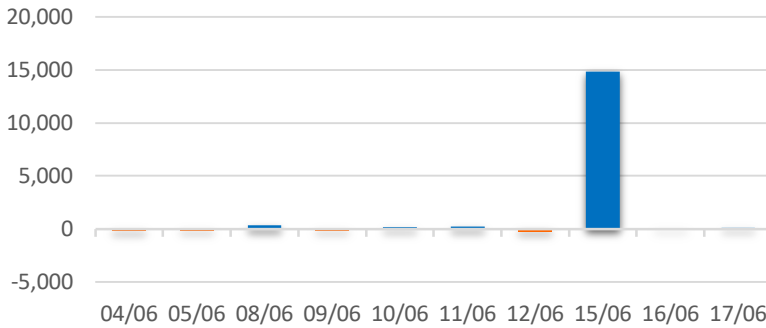
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

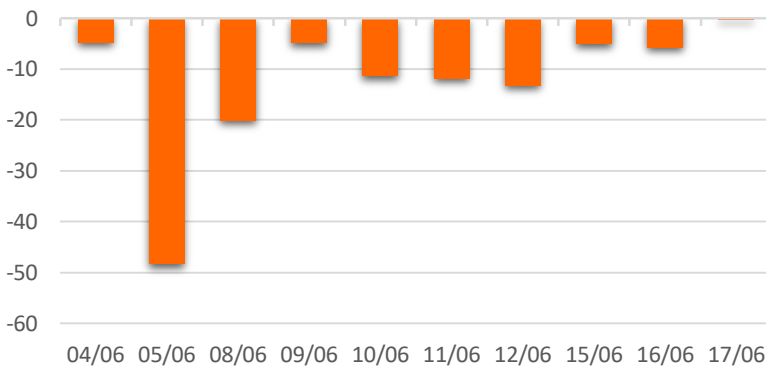
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLX	53,849	VCB	13,629
VHM	50,610	DBC	10,148
VRE	36,460	MSN	9,823
HPG	12,226	HBC	9,770
BMP	4,265	GAS	7,575

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

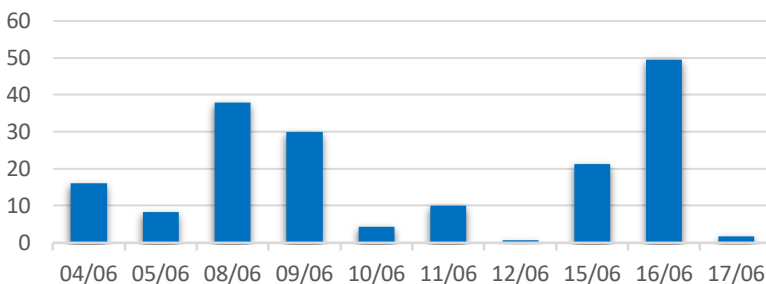
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VCS	1,109	SHS	1,156
TIG	676	PVS	553
PVI	174	SHB	442
BVS	129	HLD	214
PLC	123	MCC	160

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	3,039	KDF	2,952
ACV	214	QNS	475
TSD	101	MSR	396
TND	40	MFS	160
PSP	27	TTN	86

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



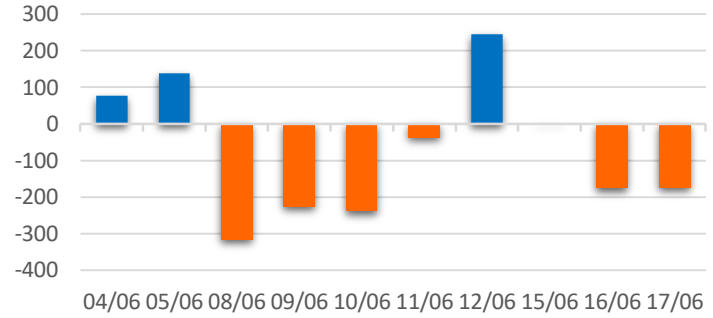
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

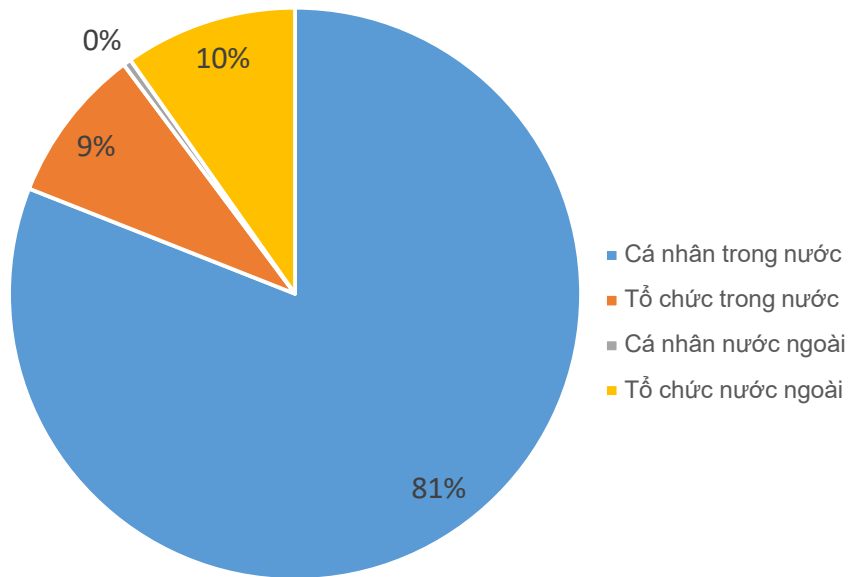
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PTB	14,029	FUEVFNVD	30,297
HPG	11,944	VNM	21,737
E1VFN30	5,190	#N/A	#N/A
MBB	4,739	TCB	18,826
FPT	4,646	VPB	16,554

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

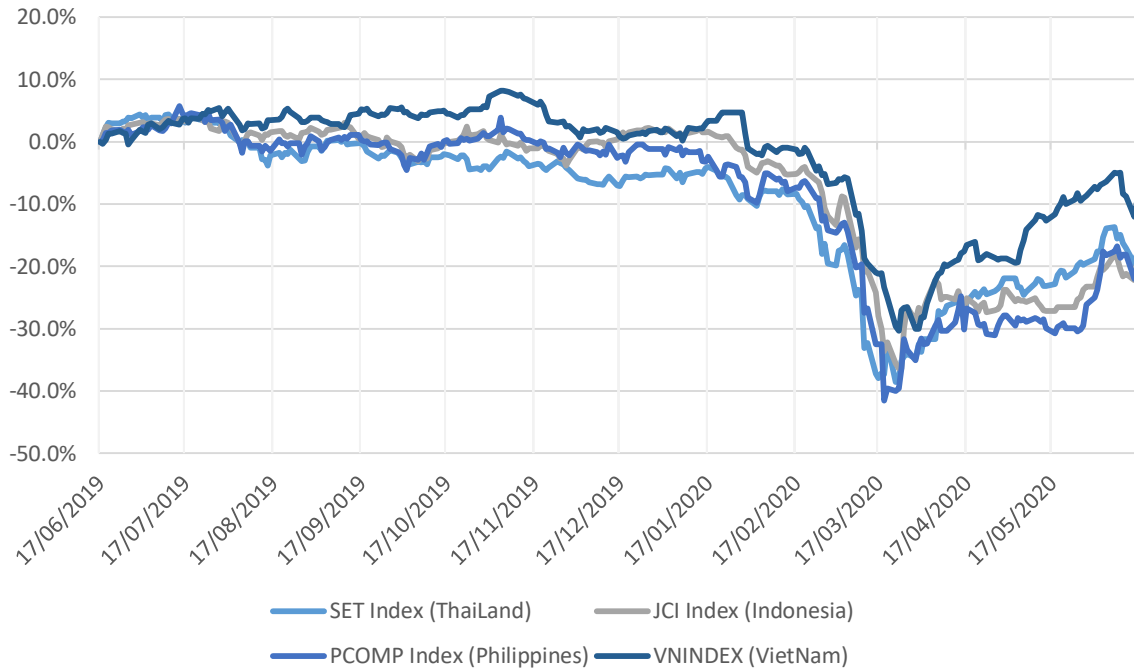


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

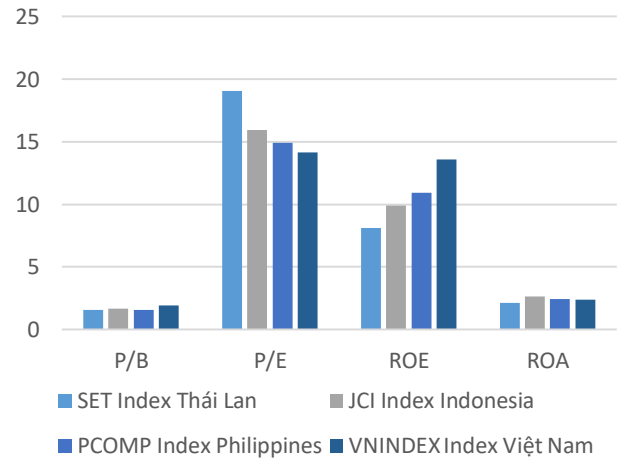
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.1x	16.0x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.11	9.88	10.90	13.57
ROA	%	2.12	2.63	2.44	2.36
Vốn hóa	Tỷ USD	483.97	398.14	161.44	130.34
GTGD	Triệu USD	2.38	0.58	0.10	0.38
LS cổ tức	%	3.59	3.19	1.93	2.07

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written